

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 54/2025/HNGĐ-ST
Ngày 17 - 3 - 2025
“V/v tranh chấp ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Hoàng Đắc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc Trí

Ông Nguyễn Quốc Trung

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Vũ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước.

Ngày 17 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 699/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2024 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 274/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kim V, sinh năm 1991; Địa chỉ cư trú: khóm B, phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng (xin vắng mặt).

- Bị đơn: Anh Võ Văn L, sinh năm 1988; Địa chỉ cư trú: ấp L, xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Chị Nguyễn Thị Kim V trình bày tại đơn khởi kiện, Bản tự khai và đơn xin xét xử vắng mặt cùng ngày 04/12/2024 như sau:

Về hôn nhân: Năm 2011, chị V và anh Võ Văn L tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn N, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng do bất đồng quan điểm, không hợp nhau, không có tiếng nói chung. Chị V xác định không còn tình cảm và yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh L.

Về nuôi con chung: Chị V và anh L có 02 người con chung tên Võ Huỳnh A, sinh ngày 04/12/2011 và Võ Văn G, sinh ngày 10/4/2013, đang sống với chị V. Khi

ly hôn, chị V yêu cầu nuôi hai con chung theo nguyện vọng của hai con, không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị V tự thỏa thuận với anh L, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị V xác định không có.

Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn anh Võ Văn L đầy đủ, đúng theo quy định pháp luật nhưng bị đơn vẫn vắng mặt và không có văn bản thể hiện ý kiến, cũng không có đơn phản tố gửi cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Bị đơn anh Võ Văn L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để tham gia phiên tòa xét xử nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Riêng nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim V có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ vào các Điều 227 và 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] *Về hôn nhân*: Năm 2011 chị Nguyễn Thị Kim V và anh Võ Văn L tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên hôn nhân giữa anh chị được pháp luật công nhận là hợp pháp và được bảo vệ. Xét nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng theo chị V trình bày do vợ chồng do bất đồng quan điểm, không hợp nhau, không có tiếng nói chung. Chị V xác định không còn tình cảm và yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh L. Về phía anh L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt và không có văn bản thể hiện ý kiến của mình gửi cho Tòa án. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị V và anh L không thể hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị V được ly hôn với anh L.

[3] *Về con chung*: Chị V và anh L có 02 người con chung tên Võ Huỳnh A, sinh ngày 04/12/2011 và Võ Văn G, sinh ngày 10/4/2013, đang sống với chị V. Khi ly hôn, chị V yêu cầu nuôi hai con chung theo nguyện vọng của hai con. Xét thấy, hai cháu Huỳnh A và G đã trên 07 tuổi và có nguyện vọng sống với chị V. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định giao hai cháu Võ Huỳnh A và Võ Văn G cho chị V tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình. Anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con, theo quy định tại khoản 2 Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình thì cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con. Tuy nhiên, chị V không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] *Về tài sản chung*: Chị V tự thỏa thuận với anh L, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về nợ chung*: Chị V xác định không có.

[7] *Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm*: Nguyên đơn phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 143, 147, 227 và 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Kim V và anh Võ Văn L.
2. Về con chung: Giao hai người con chung tên Võ Huỳnh A, sinh ngày 04/12/2011 và Võ Văn G, sinh ngày 10/4/2013 cho chị Nguyễn Thị Kim V trực tiếp nuôi dưỡng, không đặt ra trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con. Anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.
3. Về tài sản chung: Chị V tự thỏa thuận với anh L, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.
4. Về nợ chung: Chị V xác định không có.
5. Về án phí: Nguyên đơn phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Ngày 04/12/2024 nguyên đơn đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0018970 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau được chuyển thu đối trừ.

Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Phòng KT-NV và THA
TAND tỉnh Cà Mau (Gửi email);
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- UBND thị trấn Ngã Năm,
thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Hoàng Đắc